

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ H  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 381/2022/DS-ST  
Ngày: 23-11-2022  
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Phương Quang.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Thu Thanh.

2. Ông Nguyễn Hữu Tố.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Trần Tuyết Mai - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã H tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Ông Trương Văn Đình - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 11 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thị xã H tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 228/2022/TLST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2022 về: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 237/2022/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH Ngân Hàng Việt Nam T SMBC(VPB SMBC FC).

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà R, số 9 Đoàn Văn B, phường 13, Quận 4, Tp H.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Lô Bằng Gi - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Bà Lương Hoàng Y - Chức vụ: Trưởng phòng Tổ Tụng.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà Lương Hoàng Y:* Ông Nguyễn Hồng Ph - Chức vụ: Chuyên viên tổ tụng của Công ty Luật TNHH MTV SUNLAW.

Địa chỉ: số 89 Hồ Phi T, phường H, quận C, Tp Đà Nẵng. (Theo giấy ủy quyền số 01/2022/UQ-SL ngày 03/6/2022).

2. Bị đơn: Ông Lê Văn Th, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn X, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

(Đại diện nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án của*

người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Nguyễn Hồng Phát trình bày: Vào ngày 24/03/2020, ông Lê Văn Th có ký hợp đồng tín dụng số 20200325-2943415 với Công ty tài chính TNHH Ngân Hàng Việt Nam T SMBC vay số tiền 21,500,000 đồng với lãi suất thỏa thuận 3%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông Lê Văn Th có trách nhiệm thanh toán số tiền 28,755,044 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả liên tiếp trong vòng 18 tháng; 17 tháng đầu, mỗi tháng trả 1,563,127, tháng cuối cùng 2,181,885 đồng. Sau đó, ông Th đã thanh toán cho Công ty tài chính TNHH Ngân Hàng Việt Nam T SMBC 7 lần với tổng số tiền là 9,438,762 đồng. Từ ngày 11/10/2020 đến nay, ông Th không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Nay ông đại diện cho Công ty tài chính TNHH Ngân Hàng Việt Nam T SMBC yêu cầu ông Lê Văn Th phải trả số tiền nợ gốc còn lại là 15,994,172 đồng và tiền lãi 3,322,110 đồng; tổng cộng là 19,316,282 đồng, không yêu cầu trả lãi suất từ ngày 12/10/2021 đến nay.

Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do nên không có lời khai.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo qui định. Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Lê Văn Th trả cho Công ty tài chính TNHH Ngân Hàng Việt Nam T SMBC số tiền 19.316.282 đồng. Ông Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH Ngân Hàng Việt Nam T SMBC và nội dung yêu cầu giải quyết, Tòa án xác định quan hệ tranh chấp hợp đồng dân sự được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự là Tranh chấp hợp đồng tín dụng. Bị đơn anh Lê Văn Th có nơi cư trú: Thôn X, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định. Do vậy, Tòa án nhân dân thị xã H tỉnh Bình Định thụ lý giải quyết là đúng pháp luật.

Đối với việc vắng mặt của ông Lê Văn Th: Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông Th vẫn vắng mặt tại các buổi làm việc và xét xử tại Tòa. Việc vắng mặt này của ông Th là cố ý. Do đó, ông Th phải chịu trách nhiệm về việc vắng mặt của mình theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết vụ án theo qui định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ hợp đồng tín dụng số 20200325-2943415 ngày 24/3/2020 do Công ty tài chính TNHH Ngân Hàng Việt Nam T SMBC cung cấp thấy rằng, ông Lê Văn Th hiện nay còn nợ của Công ty tài chính

TNHH Ngân Hàng Việt Nam T SMBC số tiền gốc 15,994,172 đồng và số tiền lãi phát sinh từ thời điểm ông Th chậm trả nợ tính đến ngày 12/10/2021 số tiền 3,322,110 đồng là đúng sự thật. Do vậy, Công ty tài chính TNHH Ngân Hàng Việt Nam T SMBC yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Văn Th phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là: 15,994,172 đồng và số tiền lãi phát sinh từ thời điểm ông Th chậm trả nợ tính đến ngày 12/10/2021 với số tiền 3,322,110 đồng, tổng số tiền phải trả là 19,316,282 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

Về tiền lãi suất từ thời điểm ngày 12/10/2021 đến thời điểm xét xử Công ty tài chính TNHH Ngân Hàng Việt Nam T SMBC không yêu cầu anh Th trả lãi nên không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty tài chính TNHH Ngân Hàng Việt Nam T SMBC được chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn ông Lê Văn Th phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, được tính như sau: 19,316,282 đồng x 5% = 966.000 (Chín trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

[4] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;*

*Căn cứ các Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự năm 2015;*

*Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu của Công ty tài chính TNHH Ngân Hàng Việt Nam T SMBC.

Buộc ông Lê Văn Th phải trả cho Công ty tài chính TNHH Ngân Hàng Việt Nam T SMBC số tiền 19,316,282 đồng (mười chín triệu ba trăm mười sáu nghìn hai trăm tám mươi hai đồng). Công ty tài chính TNHH Ngân Hàng Việt Nam T SMBC không yêu cầu trả lãi suất từ ngày 12/10/2021 cho đến thời điểm xét xử nên Hội đồng xét xử không xét.

2. Về án phí: Buộc ông Lê Văn Th phải nộp 966.000 đồng (chín trăm sáu mươi sáu nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả lại Công ty tài chính TNHH Ngân Hàng Việt Nam T SMBC số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 380.000 (Ba trăm tám mươi nghìn đồng), theo biên lai thu số 0002229 ngày 30/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ được tổng đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ, để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

4. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

4.1. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn, tiền lãi phạt của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

4.2. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Phương Quang**